

TTĐT

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1201/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2012

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ  
ĐẾN Số:.....6353.....  
Ngày:.....09/9.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia  
Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012 - 2015**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật lao động (đã sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006 và 2007);

Căn cứ Luật dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2011/QH13 ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 2 về Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012 - 2015, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên và cơ quan quản lý Chương trình:

a) Tên Chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012 - 2015 (sau đây gọi tắt là Chương trình).

b) Cơ quan quản lý Chương trình: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## 2. Mục tiêu của Chương trình:

a) Mục tiêu chung: Hỗ trợ phát triển đào tạo nghề, tạo việc làm, tăng cường xuất khẩu lao động và phát triển thị trường lao động đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, nhất là ở khu vực nông thôn giai đoạn 2012 - 2015.

### b) Mục tiêu cụ thể:

- Hỗ trợ phát triển đồng bộ 130 nghề trọng điểm ở cấp độ quốc gia, khu vực và quốc tế, hình thành 26 trường chất lượng cao (trong đó 5 trường đạt đẳng cấp quốc tế); góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 40% vào năm 2015;

- Nâng tỷ lệ lao động tìm việc làm qua hệ thống trung tâm giới thiệu việc làm lên khoảng 30%;

- Hỗ trợ đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết cho 80 - 120 nghìn lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động là người dân tộc thiểu số, lao động là thân nhân chủ yếu của gia đình chính sách người có công với cách mạng và lao động thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp đi làm việc ở nước ngoài (không bao gồm lao động thuộc 62 huyện nghèo theo quy định tại Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2009 - 2020); hỗ trợ đào tạo lao động trình độ cao cho khoảng 5 nghìn lao động đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động; 60% lao động được đào tạo nghề, 100% lao động được bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi đi làm việc ở nước ngoài;

- Hỗ trợ tạo việc làm cho 0,7 - 0,8 triệu lao động thông qua các dự án vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm;

- Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và nghiên cứu khảo sát kinh nghiệm nước ngoài cho khoảng 20 nghìn lượt cán bộ làm công tác lao động, việc làm và dạy nghề từ Trung ương đến địa phương.

## 3. Đối tượng, phạm vi thực hiện Chương trình:

a) Đối tượng thực hiện Chương trình: Các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị được giao vốn, kinh phí để thực hiện các dự án của Chương trình.

b) Phạm vi thực hiện Chương trình: Chương trình được thực hiện trên phạm vi toàn quốc.

4. Thời gian thực hiện Chương trình: Từ năm 2012 đến năm 2015.

5. Tổng vốn và nguồn vốn để thực hiện Chương trình:

Tổng kinh phí cho Chương trình là: 30.656 tỷ đồng, dự kiến huy động từ các nguồn:

- Ngân sách trung ương: 18.106 tỷ đồng (trong đó 3.580 tỷ đồng vốn đầu tư phát triển và 14.526 tỷ đồng vốn sự nghiệp);

- Ngân sách địa phương: 5.907 tỷ đồng;

- Viện trợ nước ngoài: 4.227 tỷ đồng;

- Huy động hợp pháp khác: 2.416 tỷ đồng.

6. Các dự án thành phần của Chương trình:

a) Dự án 1: Đổi mới và phát triển dạy nghề

- Mục tiêu của Dự án: Hỗ trợ phát triển hệ thống dạy nghề có năng lực đào tạo lao động kỹ năng nghề cao, từng bước tạo đột phá về chất lượng dạy nghề; hỗ trợ phát triển đồng bộ khoảng 130 nghề trọng điểm ở cấp độ quốc gia, khu vực và quốc tế, hình thành 26 trường chất lượng cao (trong đó 5 trường đạt đẳng cấp quốc tế); góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 40% vào năm 2015.

- Nhiệm vụ chủ yếu:

+ Xây dựng hệ thống quản lý thông tin và cơ sở dữ liệu về dạy nghề cho các Bộ, ngành, địa phương, cơ sở dạy nghề trên phạm vi cả nước;

+ Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề cho các nghề trọng điểm cấp độ quốc gia, khu vực và quốc tế; trường chất lượng cao;

+ Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề đạt chuẩn ở các cấp độ, đảm bảo về chất lượng, đủ về số lượng trên phạm vi cả nước;

+ Phát triển chương trình và giáo trình dạy nghề cho các nghề trọng điểm theo các cấp độ quốc gia, khu vực ASEAN và quốc tế áp dụng chung cho các cơ sở dạy nghề trong cả nước;

+ Phát triển hoạt động kiểm định chất lượng dạy nghề, xây dựng 03 trung tâm kiểm định chất lượng dạy nghề;

+ Phát triển hệ thống đánh giá và cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho các trung tâm đánh giá kỹ năng nghề quốc gia và người lao động có nhu cầu tham gia đánh giá trình độ kỹ năng nghề.

- Kinh phí thực hiện: Tổng nhu cầu vốn để thực hiện dự án là 18.946 tỷ đồng, dự kiến huy động từ các nguồn:

+ Ngân sách trung ương: 8.986 tỷ đồng;

+ Ngân sách địa phương, viện trợ nước ngoài và huy động hợp pháp khác: 9.960 tỷ đồng.

- Phân công thực hiện: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Dự án.

b) Dự án 2: Đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Mục tiêu của Dự án:

+ Đào tạo nghề cho 2,45 triệu lao động nông thôn, trong đó đặt hàng dạy nghề cho 115,3 nghìn người thuộc diện hộ nghèo, hộ có thu nhập tối đa bằng 130% thu nhập của hộ nghèo, người có công với cách mạng và con của họ, người tàn tật, hộ bị thu hồi đất canh tác, người dân tộc thiểu số và các đối tượng khác nếu thực tế có nhu cầu bức thiết; tiếp tục triển khai làm rõ một số mô hình dạy nghề. Tỷ lệ gắn với việc làm và có việc làm sau khi học nghề tối thiểu đạt 70%; dạy bổ sung kiến thức và một số kỹ năng nghề cho 1,8 triệu người để đạt được yêu cầu tham dự đánh giá kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia ở bậc trình độ 1;

+ Đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội theo chức danh, vị trí làm việc đáp ứng yêu cầu của công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực thi công vụ cho khoảng 300 nghìn lượt cán bộ, công chức xã.

- Nhiệm vụ chủ yếu:

+ Các hoạt động dạy nghề cho lao động nông thôn: Điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu học nghề cho lao động nông thôn; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề đối với các cơ sở dạy nghề công lập, trong đó ưu tiên đầu tư cho các cơ sở dạy nghề cấp huyện kiểu mẫu; phát triển chương trình, giáo trình, học liệu và xây dựng danh mục thiết bị dạy nghề, xây dựng 200 chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề, xây dựng danh mục thiết bị dạy nghề trình độ sơ cấp nghề của 200 nghề; phát triển giáo viên, cán bộ quản lý dạy nghề; hỗ trợ lao động nông thôn học nghề, hỗ trợ dạy nghề cho khoảng 2,45 triệu người;

+ Các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã: Xây dựng các chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng đội ngũ giáo viên, giảng viên; xây dựng chế độ, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã.

- Kinh phí thực hiện: Tổng nhu cầu vốn để thực hiện dự án là 6.959 tỷ đồng, dự kiến huy động từ các nguồn:

+ Ngân sách trung ương: 5.779 tỷ đồng;

+ Ngân sách địa phương, viện trợ nước ngoài và huy động hợp pháp khác: 1.180 tỷ đồng.

- Phân công thực hiện: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Dự án.

c) Dự án 3: Vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm

- Mục tiêu của Dự án: Cho vay ưu đãi với lãi suất thấp từ Quỹ quốc gia về việc làm để hỗ trợ tạo việc làm cho 0,7 - 0,8 triệu lao động trong giai đoạn 2012 - 2015.

- Nhiệm vụ chủ yếu:

+ Cho các cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động vay vốn với lãi suất ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm;

+ Cho vay với lãi suất ưu tiên đối với các nhóm lao động yếu thế (lao động là người khuyết tật, lao động là người dân tộc thiểu số);

+ Cho vay đối với các dự án khởi sự doanh nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh của thanh niên;

+ Cho vay để thực hiện các chương trình, dự án giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, lao động thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, lao động nữ nông thôn;

+ Thực hiện cho vay ủy thác đối với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội qua Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Kinh phí thực hiện: Tổng nhu cầu vốn để thực hiện dự án là 1.795,5 tỷ đồng, dự kiến huy động từ các nguồn:

+ Ngân sách trung ương: 995,5 tỷ đồng;

+ Ngân sách địa phương, viện trợ nước ngoài và huy động hợp pháp khác: 800 tỷ đồng.

- Phân công thực hiện: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Dự án.

d) Dự án 4: Hỗ trợ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Mục tiêu của Dự án: Đưa 80 - 120 nghìn lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động là người dân tộc thiểu số, lao động là thân nhân chủ yếu của gia đình chính sách người có công với cách mạng và lao động thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp đi làm việc ở nước ngoài (không bao gồm đối tượng thuộc 62 huyện nghèo theo Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2009 - 2020); hỗ trợ đào tạo lao động trình độ cao về kỹ năng nghề, ngoại ngữ cho khoảng 5 nghìn lao động đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động. Đến năm 2015, có khoảng 60% lao động được đào tạo nghề và 100% lao động được bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Nhiệm vụ chủ yếu:

+ Hỗ trợ người lao động học nghề, ngoại ngữ, hiểu biết phong tục tập quán, pháp luật của Việt Nam và nước tiếp nhận lao động để đi làm việc ở nước ngoài;

+ Hỗ trợ đào tạo lao động trình độ cao về kỹ năng nghề, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của nước tiếp nhận lao động;

+ Đầu tư cơ sở đào tạo lao động xuất khẩu, xây dựng 01 trung tâm đào tạo lao động xuất khẩu cho thị trường các nước khu vực Trung Đông tại tỉnh Thanh Hóa và 01 trung tâm đào tạo lao động xuất khẩu cho các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc tại thành phố Hà Nội.

- Kinh phí thực hiện: Tổng nhu cầu vốn để thực hiện dự án là 1.064,5 tỷ đồng, dự kiến huy động từ các nguồn:

+ Ngân sách trung ương: 1.004,5 tỷ đồng;

+ Ngân sách địa phương, viện trợ nước ngoài và huy động hợp pháp khác: 60 tỷ đồng.

- Phân công thực hiện: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Dự án.

đ) Dự án 5: Hỗ trợ phát triển thị trường lao động

- Mục tiêu của Dự án: Hoàn thiện và hiện đại hoá hệ thống thông tin thị trường lao động; hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về thị trường lao động; nâng tỷ lệ lao động tìm việc làm qua hệ thống trung tâm giới thiệu việc làm

lên khoảng 30%; hiện đại hoá và chuẩn hoá hoạt động giao dịch việc làm, sản phẩm giao dịch việc làm trở thành hoạt động hàng ngày tại 30 - 40 trung tâm giới thiệu việc làm vào năm 2015.

- Nhiệm vụ chủ yếu:

+ Đầu tư nâng cao năng lực các trung tâm giới thiệu việc làm để thu thập, xử lý và cung cấp thông tin thị trường lao động; nâng cao năng lực hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm; đầu tư 04 trung tâm giới thiệu việc làm khu vực tại 04 vùng kinh tế trọng điểm;

+ Đầu tư các trung tâm hướng nghiệp, dạy nghề và giới thiệu việc làm kiểu mẫu của Đoàn thanh niên;

+ Hỗ trợ tổ chức giao dịch việc làm;

+ Đầu tư phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động; phân tích và dự báo thị trường lao động.

- Kinh phí thực hiện: Tổng nhu cầu vốn để thực hiện dự án là 1.508,6 tỷ đồng, dự kiến huy động từ các nguồn:

+ Ngân sách trung ương: 1.058,6 tỷ đồng;

+ Ngân sách địa phương, viện trợ nước ngoài và huy động hợp pháp khác: 450 tỷ đồng.

- Phân công thực hiện: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Dự án.

e) Dự án 6: Nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

- Mục tiêu của Dự án: Bảo đảm triển khai có hiệu quả trong việc thực hiện Chương trình.

- Nhiệm vụ chủ yếu:

+ Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác lao động, việc làm và dạy nghề cho khoảng 20 nghìn lượt cán bộ;

+ Truyền thông, 100% xã, phường được tuyên truyền, thông tin về các chính sách thị trường lao động, dạy nghề, việc làm và xuất khẩu lao động;

+ Giám sát, đánh giá các hoạt động, dự án trong khuôn khổ Chương trình.

- Kinh phí thực hiện: Tổng nhu cầu vốn để thực hiện dự án là 382,4 tỷ đồng, dự kiến huy động từ các nguồn:

+ Ngân sách trung ương: 282,4 tỷ đồng;

+ Ngân sách địa phương, viện trợ nước ngoài và huy động hợp pháp khác: 100 tỷ đồng.

- Phân công thực hiện: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Dự án.

#### 7. Tổ chức thực hiện:

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan quản lý Chương trình có trách nhiệm chủ trì:

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định;

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan thẩm định, phê duyệt các dự án thành phần của Chương trình theo đúng quy trình quy định. Tổ chức triển khai thực hiện các dự án thành phần của Chương trình sau khi phê duyệt.

b) Trách nhiệm của các Bộ, ngành:

- Thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng quy định;

- Tham gia triển khai nội dung Chương trình trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do mình quản lý.

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, chủ động huy động thêm các nguồn lực cho các dự án của Chương trình. Báo cáo định kỳ về tình hình triển khai thực hiện Chương trình. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả và tránh thất thoát.

#### **Điều 2. Cơ chế quản lý điều hành Chương trình**

Cơ chế quản lý và điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Đào tạo nghề giai đoạn 2012 - 2015 theo Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

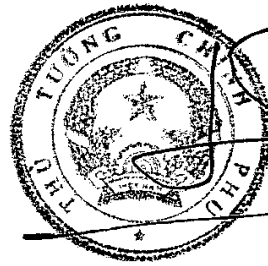


**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Ủy ban của Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN, QHQT, ĐP, NC, TKBT;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b).N 230

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**